

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26-5-2023

V/v Tranh chấp Ly hôn,
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Liễu Văn Hoàng

Bà Hoàng Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023, **quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023** giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Triệu Thị D, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/02/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Triệu Thị D trình bày:

Chị Triệu Thị D và anh Nguyễn Quốc T quen biết với nhau từ năm 2014. Sau khi quen biết, tìm hiểu, yêu nhau đến tháng 3 năm 2017 thì được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Ngày 13/3/2017 chị Triệu Thị D và anh Nguyễn Quốc T đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống ở tỉnh Đồng Nai một thời gian thì về xã T,

huyện V, tỉnh Lạng Sơn sinh sống từ tháng 6 năm 2020 đến nay. Khoảng tháng 9 năm 2020 chị Triệu Thị D phát hiện anh Nguyễn Quốc T ngoại tình nên vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau nhiều lần, anh Nguyễn Quốc T bỏ vào miền Nam làm việc, vợ chồng ly thân từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Triệu Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Quốc T. Về con chung: Có một con chung tên là Nguyễn Triệu V, sinh ngày 01/10/2019, hiện đang sống cùng chị Triệu Thị D ở thôn B, xã T, huyện V. Khi ly hôn chị Triệu Thị D yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Triệu V cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Nguyễn Quốc T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Nguyễn Quốc T không có mặt tại địa phương, không đến Toà án để trình bày lời khai, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Tòa án nhân dân huyện Văn Quan đã xác minh tình trạng hôn nhân của đương sự. Tại Công văn số 28/CV-UBND ngày 14/3/2023, UBND xã T, huyện V cung cấp thông tin: chị Triệu Thị D và anh Nguyễn Quốc T đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn chị Triệu Thị D và anh Nguyễn Quốc T chung sống với nhau ở tỉnh Đồng Nai. Cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, sống ly thân từ năm 2020. Hai vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Triệu V, sinh ngày 01/10/2019 hiện đang sống với chị Triệu Thị D tại thôn B, xã T, được chăm lo, ăn học đầy đủ, không bị ngược đãi, không bị bạo hành.

Tại biên bản xác minh ngày 05/4/2023, bà Nông Thị K là mẹ đẻ chị Triệu Thị D trình bày: Vợ chồng chị Triệu Thị D và anh Nguyễn Quốc T khi kết hôn sống ở thành phố Hồ Chí Minh, đến tháng 6 năm 2020 thì chị Triệu Thị D về nhà thì còn anh Nguyễn Quốc T vẫn ở trong miền nam làm việc, hai vợ chồng ly thân từ đó tới nay. Đối với con chung của chị Triệu Thị D và anh Nguyễn Quốc T là Nguyễn Triệu V, sinh ngày 01/10/2019 vẫn ở nhà cùng mẹ và bà Nông Thị K tại xã T, huyện V. Gia đình vẫn liên lạc được với anh Nguyễn Quốc T, khi chị Triệu Thị D nộp đơn ly hôn thì anh Nguyễn Quốc T có ý kiến là nhất trí ly hôn nhưng do ở xa và bận công tác nên không về được.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 21/4/2023 để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án tuy nhiên anh Nguyễn Quốc T vắng mặt, chị Triệu Thị D có đơn đề nghị Toà án không tiến hành hòa giải vụ án nên Tòa án chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tổ tụng đúng trình tự thủ tục, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai đương sự, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tổ tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tổ tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn đã

được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là không chấp hành quy định của pháp luật tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Triệu Thị D, xử cho chị Triệu Thị D được ly hôn anh Nguyễn Quốc T. Về con chung, giao cháu Nguyễn Triệu V, sinh ngày 01/10/2019 cho chị Triệu Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Triệu Thị D không yêu cầu. Không xem xét giải quyết về tài sản chung, nợ chung do đương sự trình bày không có. Về án phí, buộc chị Triệu Thị D án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã T, huyện V nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, xét thấy chị Triệu Thị D và anh Nguyễn Quốc T có quen biết, yêu nhau, tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 13/3/2017 tại UBND xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Chị Triệu Thị D trình bày cuộc sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn từ năm 2020 đến nay do anh Nguyễn Quốc T ngoại tình, đánh đập vợ nhiều lần nên vợ chồng ly thân từ tháng 9/2020 đến nay. Từ khi chị Triệu Thị D nộp đơn yêu cầu giải quyết việc ly hôn, Toà án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Nguyễn Quốc T đều không có mặt, không có ý kiến trình bày, không có nguyện vọng đoàn tụ. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Triệu Thị D và anh Nguyễn Quốc T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Triệu Thị D.

[4] Về con chung: Chị Triệu Thị D và anh Nguyễn Quốc T có 01 con chung tên là Nguyễn Triệu V, sinh ngày 01/10/2019, hiện đang sống cùng mẹ tại Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Chị Triệu Thị D có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Nguyễn Triệu V và không yêu cầu anh Nguyễn Quốc T cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Nguyễn Triệu V đang sinh sống, học tập và được chị Triệu Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng đầy đủ, anh Nguyễn Quốc T không có ý kiến gì về con chung nên chấp nhận yêu cầu nguyên đơn, giao cháu Nguyễn Triệu V cho chị Triệu Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị

Triệu Thị D không yêu cầu và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[5] Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị Triệu Thị D là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; **điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, các Điều 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; **điểm a khoản 5 Điều 27** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Triệu Thị D được ly hôn anh Nguyễn Quốc T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Triệu V sinh ngày 01/10/2019 cho chị Triệu Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết, hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Triệu Thị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Triệu Thị D đã nộp đủ số tiền nêu trên tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006129 ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
- CCTHADS H. V, tỉnh Lạng Sơn.
- UBND xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hường